

Bản án số:1073/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2017

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đặng Thị Huệ Tú**

2. Ông **Đặng Phi Công**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông **Phạm Hoàng Lâm** – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 511/2016/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2016 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 617/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1974

Địa chỉ: 240/127/39 Nguyễn Văn Luông, phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Pham Duc H(Phạm Đức H)**, sinh năm 1970

Địa chỉ cư trú: 5248 Rue Paul, Saint Leonard, Quebec H1R-325, Canada.

Địa chỉ liên hệ: 8552 Saint-Michel Montreal QC, H1Z E8, Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15/11/2016 và các bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Bà và ông Pham Duc Hkết hôn với nhau vào năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn; được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 3371, quyển số 13 ngày 19/10/2007.

Sau khi kết hôn khoảng 01 tháng thì ông Hiep quay về Canada làm việc còn bà vẫn sống chung với gia đình. Cuộc sống chung hạnh phúc bình thường

đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng có khác biệt về tính tình, thiếu sự tôn trọng và chia sẻ lẫn nhau. Mỗi lần ông Hiep về Việt Nam thăm vợ con thường đi nhậu đến khuya, bà khuyên can thì vợ chồng gây gổ, cãi vã nhau. Sau đó ông Hiep đã cắt đứt mọi liên lạc với bà và con, thay đổi số điện thoại, không về thăm gia đình. Từ năm 2009 đến nay, một mình bà chăm sóc và nuôi dưỡng con; ông Hiep không thăm hỏi, không cấp dưỡng để nuôi con. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục đời sống chung nên yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt quan hệ hôn nhân với ông Phạm Duc Hiep.

Về con chung: có một người con tên Phạm Anh Hào, sinh ngày 14/7/2005 hiện đang ở với bà. Khi ly hôn bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng người con chung, không yêu cầu ông Hiep thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thảo khai không có.

Tại Bản tự khai ngày 27/02/2017 của bị đơn ông Phạm Duc Hiep được Tổng Lãnh sự quán Canada tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam chứng nhận ngày 05/7/2017 có nội dung như sau:

Ông và bà Thảo kết hôn năm 2007 tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy đăng ký kết hôn số 3371 quyền số 13 ngày 19/10/2007.

Sau khi kết hôn, hai bên sống chung một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc bà Thảo nộp đơn yêu cầu ly hôn, ông đồng ý.

Về con chung: ông đồng ý để bà Thảo được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Anh Hào, sinh ngày 14/7/2005.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T, bị đơn ông Phạm Duc Hiep có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục tại phiên tòa.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn ông Phạm Duc Hiep. Con chung: giao bà Nguyễn Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Phạm Anh Hào, sinh ngày 14/7/2005. Ghi nhận việc bà Thảo tự nguyện không yêu cầu ông Phạm Duc Hiep thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung bà Thảo khai không có, nếu có giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Phạm Duc Hư trú tại Canada; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 465; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T, bị đơn ông Phạm Duc Hư có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Duc Hư nguyện kết hôn với nhau vào năm 2007, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn số 3371, quyển số 13 ngày 19/10/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký kết hôn, tuân thủ đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Theo lời khai của cả bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Duc Hư thì trong thời gian sống chung giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, thiếu sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần. Từ năm 2009 đến nay, vợ chồng sống ly thân không bên nào có thiện chí muốn hàn gắn tình cảm, vợ chồng đều xác định không thể tiếp tục cuộc hôn nhân được nữa và có yêu cầu ly hôn.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không còn sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét yêu cầu được chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa đôi bên; xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: vợ chồng khai có 01 người con chung là Phạm Anh Hào, sinh ngày 14/7/2005 hiện đang ở với mẹ. Khi ly hôn bà Thảo có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng người con chung và không yêu cầu ông Hiệp cấp dưỡng nuôi con. Ý kiến của ông Phạm Duc Hư không tranh chấp việc nuôi con với bà Thảo. Tại bản tự khai ngày 18/7/2017, người con Phạm Anh Hào có nguyện vọng chọn ở với mẹ vì từ nhỏ đến nay đều ở với mẹ.

Xét, sự thỏa thuận người trực tiếp nuôi dưỡng con của đôi bên phù hợp với nguyện vọng của người con, đảm bảo quyền lợi cho người con được sống ổn

định, được phát triển về tinh thần lẫn thể chất; Hội đồng xét xử ghi nhận. Về cấp dưỡng nuôi con bà Thảo tự nguyện không yêu cầu do bà có khả năng lo cho con. Xét ý kiến bà Thảo là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Thảo khai không có, ông Phạm Duc Hchura có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung nên chưa xem xét giải quyết, nếu có tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 200.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 477; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh T ;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Duc Hthuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn số 3371, quyển số 13 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/10/2007 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao bà Nguyễn Thị Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Phạm Anh Hào, sinh ngày 14/7/2005. Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện không yêu cầu ông Phạm Duc Hthực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: bà Thảo khai không có, nếu có tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 200.000 đồng bà Nguyễn Thị Thanh T nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cản trừ tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng Thảo đã nộp tại Biên lai thu số AA/2016/0031596 ngày 28/11/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà Thảo đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T và bị đơn ông Phạm Duc Hiep; bà Nguyễn Thị Thanh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Phạm Duc H được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhung

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Thị Nhung